

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỆT TRUNG QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 152/CT

Việt Trung, ngày 15 tháng 8 năm 2022

Về việc giải trình lợi nhuận sau
thuế TNDN tại báo cáo
KQHĐKD bán niên năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh bán niên năm 2022 và tình hình thực tế của Công ty cổ phần Việt Trung Quảng Bình (mã chứng khoán: VTQ)

Công ty xin giải trình nguyên nhân Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo KQHĐKD Bán niên năm 2022 giảm 57,05% so với cùng kỳ năm 2021, cụ thể như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐTV	Bán niên năm 2022	Bán niên năm 2021	Chênh lệch	% tăng giảm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)-(5)	(7)=(6)/(5)
1	Sản lượng mủ cao su	Tấn	367,12	184,63	182,49	98,84%
2	Sản lượng gỗ tinh chế	m3	324,52	300,15	24,37	8,12%
3	Sản lượng gỗ sơ chế	m3	1009,55	863,54	146,01	16,91%
4	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	Đồng	26.301.349.044	15.507.419.742	10.793.929.302	69,60%
5	Giá vốn hàng bán	Đồng	24.825.881.900	17.158.053.232	7.667.828.668	44,69%
6	Lợi nhuận gộp	Đồng	1.475.467.144	-1.650.633.490	3.126.100.634	-189,39%
7	Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	9.962.373.355	17.686.140.898	-7.723.767.543	-43,67%
8	Chi phí tài chính	Đồng	1.877.861.742	2.219.769.512	-341.907.770	-15,40%
9	Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	6.501.600.310	6.805.998.585	-304.398.275	-4,47%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	3.058.378.447	7.009.739.311	-3.951.360.864	-56,37%

11	Lợi nhuận khác	Đồng	497.320.455	1.269.896.459	-772.576.004	-60,84%
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	3.555.698.902	8.279.635.770	-4.723.936.868	-57,05%
13	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	3.555.698.902	8.279.635.770	-4.723.936.868	-57,05%

2. Nguyên nhân

Sản lượng tiêu thụ mủ cao su (Chỉ tiêu 1), gỗ tinh chế (Chỉ tiêu 2), gỗ sơ chế (Chỉ tiêu 3) của 6 tháng đầu năm tăng lần lượt là 182,49 tấn, 24,37 m³ và 146,01 m³ làm doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng (chỉ tiêu 4) tăng 10.793.929.302 đồng (tương đương 69,60%); dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 3.126.100.634 đồng.

Doanh thu hoạt động tài chính 6 tháng đầu năm giảm 7.723.767.543 đồng. Tương ứng giảm với 43,67% (Giảm do lợi nhuận từ hoạt động liên doanh năm 2022 giảm so với cùng kỳ năm 2021 hơn 7 tỷ đồng). Chi phí hoạt động tài chính (chỉ tiêu 8) giảm 341.907.770 đồng tương ứng 15,40%. Chi phí hoạt động (chỉ tiêu 9) giảm 304.398.275 đồng. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (chỉ tiêu 10) giảm 3.951.360.864 đồng. Lợi nhuận khác (chỉ tiêu 11) giảm 772.576.004 đồng (tương đương 60,84%). Theo đó lợi nhuận sau thuế (chỉ tiêu 13) giảm 4.723.936.868 đồng (tương đương 57,05%).

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty để làm rõ vấn đề dẫn đến lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo KQHĐKD Bán niên năm 2022 so với cùng kỳ năm 2021.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT.



Phan Văn Thành